Thứ Ba, Ngày 11 Tháng 7 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Áp lực chốt lời "

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, thanh khoản cải thiện so với phiên trước đó, sắc xanh lan tỏa đến nhiều nhóm ngành.

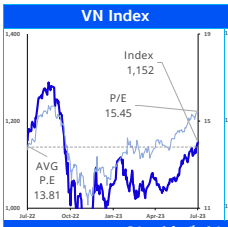
▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 2.75 điểm, tương ứng với 0.24%, đạt 1,151.77 điểm; HNX-Index tăng 0.85 điểm (+0.37%), đạt 229.22 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 19.1 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 937 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 127 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VCB, VRE và VCI.

▶ CTG (+2.02%), MBB (+2.17%), MSN (+1.67%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, HPG (-1.44%), BID (-0.85%), VPB (-0.75%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Bán lẻ và Thực phẩm – Đồ uống là 2 nhóm ngành tăng ấn tượng trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: MWG và VNM.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Sau khi tích lũy vài phiên tại khu vực MA 20, VNINDEX tiếp tục có những phiên tăng điểm trong nghi ngờ, vượt qua đỉnh ngắn hạn trước đó là 1140. STOCH RSI cải thiện, và cắt lên đường tín hiệu rõ ràng hơn, thể hiện xu hướng bật tăng trong ngắn hạn. Nhà đầu tư cần thận trong với những phiên tăng xa khỏi các ngưỡng hỗ trợ MA 10 và MA 20.

VN Index



VN30 Index



HNX Index



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,152	0.2	4.0	-0.3	15.7	1.8	4,580,351
VN30 Index	1,147	0.3	4.2	-5.2	12.8	1.7	3,267,439
VN Midcap	1,528	0.3	5.5	-0.6	13.5	1.4	834,168
VN Smallcap	1,368	0.0	3.3	-0.6	25.3	1.0	255,208
HNX Index	229	0.4	0.7	-17.2	29.2	1.3	268,450
UpCom	86	0.7	1.9	-0.5	13.4	1.8	1,052,326

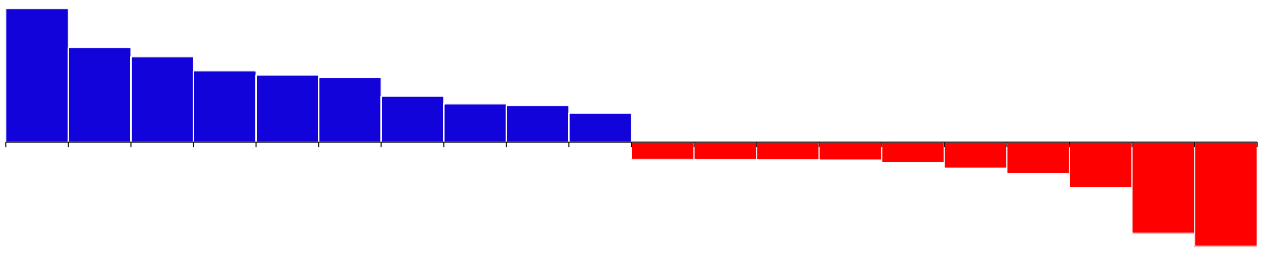
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.8	18.1	18.4	0.8	19.3	2.9	99,338
Bảo hiểm	-0.1	3.0	0.5	-14.3	18.2	1.6	45,713
Bất động sản	0.1	-1.0	6.7	-24.2	14.8	1.6	797,953
CNTT	-0.1	2.3	13.5	4.4	18.4	3.5	109,349
Dầu khí	-1.1	7.9	42.7	14.1	45.7	2.7	66,226
Dịch vụ tài chính	0.8	6.9	57.5	23.2	25.1	1.5	147,896
Tiện ích	0.2	2.8	5.0	3.4	11.8	2.1	318,442
Du lịch và Giải trí	-0.3	-1.5	-9.8	-21.7	n.a	8.8	91,840
Hàng & DV CN	1.1	6.8	17.7	7.8	12.8	1.7	134,405
Hàng CN & Gia dụng	0.7	5.2	-0.9	-6.8	10.9	1.8	51,382
Hóa chất	0.2	12.4	28.1	-8.2	7.8	1.5	167,753
Ngân hàng	0.3	3.9	20.3	19.0	8.9	1.7	1,754,775
Ô tô và phụ tùng	0.3	-0.8	12.8	-7.8	12.2	1.0	20,223
Tài nguyên Cơ bản	-1.1	15.4	47.2	14.2	27.2	1.5	206,092
Th.phẩm & Đồ uống	0.8	4.3	-5.1	-9.3	20.6	3.1	472,028
Truyền thông	-1.6	-4.5	44.4	-20.0	17.4	0.9	1,272
Xây dựng và Vật liệu	-0.1	5.2	41.8	8.0	23.5	1.3	111,078
Y tế	0.2	4.5	30.1	24.3	16.2	2.4	39,661

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	102	-0.2	-1.2	-1.7	-0.4	-1.7	-5.8
USD/JPY	141	-0.5	-2.7	0.7	5.1	7.2	2.3
USD/CNY	7	-0.3	-0.2	0.8	4.6	4.4	7.2
KRW/USD	1,294	-1.0	-0.6	0.4	-2.1	2.2	-0.8
EUR/USD	1	-0.1	-1.2	-2.3	-0.9	-2.8	-8.8
USD/VND	23,690	0.2	-0.1	0.9	1.0	0.2	1.5
Dầu Thô	73	0.6	5.2	4.6	-10.0	-8.5	-29.5
Xăng	237	-7.7	-3.7	-8.6	-17.3	-3.6	-31.5
Khí đốt	3	-0.3	-1.8	18.0	21.7	-40.6	-58.6
Than	134	-3.1	-9.7	-1.5	-31.0	-66.9	-67.7
Vàng	1,933	0.4	0.4	-1.3	-3.5	6.0	11.5
Thép cuộn	3,843	-0.4	-1.4	0.2	-9.0	-7.3	-12.2

Đóng góp vào VN Index



CTG	MBB	MSN	MWG	VNM	VCB	GVR	SSI	VRE	HDB	FPT	VIC	NVL	VHC	DGC	GAS	PLX	VPB	BID	HPG
(2.02%)	(2.17%)	(1.67%)	(2.20%)	(0.97%)	(0.29%)	(1.18%)	(2.00%)	(1.30%)	(1.36%)	(-0.40%)	(-0.20%)	(-1.34%)	(-2.91%)	(-1.77%)	(-0.31%)	(-1.32%)	(-0.75%)	(-0.85%)	(-1.44%)

[Chuyên viên phân tích]
Võ Thị Thùy Trang
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ trang.vo@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Dương Phương
☎ (84-28) 6299 - 9004
✉ phuong.nd@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1) TDG – Điện, nước & xăng dầu khí đốt: CTCP Đầu tư TDG Global công bố báo cáo tài chính quý 2/2023 với doanh thu thuần đạt 249 tỷ đồng, giảm nhẹ 3% so cùng kỳ 2023. Lợi nhuận gộp cũng giảm tương ứng 9% về còn 16,5 tỷ đồng.

2) HTN – Bất động sản: Nhiều dự án bất động sản của Tập Đoàn Hưng Thịnh tại Khánh Hòa đã và đang tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Trong đó có các dự án lớn như Dự án Khu đô thị Hưng Thịnh (Golden Bay), Dự án khu du lịch cao cấp Phát Đạt Resort (Cam Ranh Mystery).

3) DBC – Thực phẩm và đồ uống: Theo KBSV, hoạt động kinh doanh của Tập đoàn Dabaco đã chạm đáy và được kỳ vọng sẽ ghi nhận kết quả tích cực trong quý 2/2023 nhờ việc ghi nhận lợi nhuận từ dự án Parkview City và giá heo hơi phục hồi mạnh từ đáy.

4) PET – Bán lẻ: Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí sẽ chia cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 8% trong bối cảnh doanh nghiệp này có nhu cầu giữ vốn để đầu tư dài hạn và hoạt động kinh doanh đang trải qua giai đoạn khó khăn nhất.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Tổng Công ty Dầu Việt Nam – OIL

OIL – Dầu khí: Đã hoàn thành 78% mục tiêu lợi nhuận. Các kênh phân phối đều phát triển tích cực, đặc biệt các cửa hàng đang khai thác hiệu quả hoạt động của các trụ sạc xe điện VinFast.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	7/10/2023	7/11/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Ngân hàng	22.7	3,053	3,466	2,825	
2	Thực phẩm và đồ uống	20.4	1,526	1,935	1,607	
3	Ô tô và phụ tùng	17.8	157	181	153	
4	Bảo hiểm	16.2	70	88	75	
5	Bán lẻ	9.2	798	690	632	
6	Hàng cá nhân & Gia dụng	6.5	230	244	229	
7	Xây dựng và Vật liệu	6.5	1,190	1,324	1,243	
8	Truyền thông	1.2	1	1	1	
9	Du lịch và Giải trí	-0.8	131	153	154	
10	Bất động sản	-0.8	2,982	2,513	2,535	
11	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-2.1	273	244	249	
12	Dịch vụ tài chính	-4.3	2,521	2,430	2,539	
13	Y tế	-4.9	21	19	20	
14	Tài nguyên Cơ bản	-5.9	1,628	1,444	1,535	
15	Công nghệ Thông tin	-6.0	109	114	121	
16	Hóa chất	-6.2	913	871	928	
17	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-8.0	860	835	908	

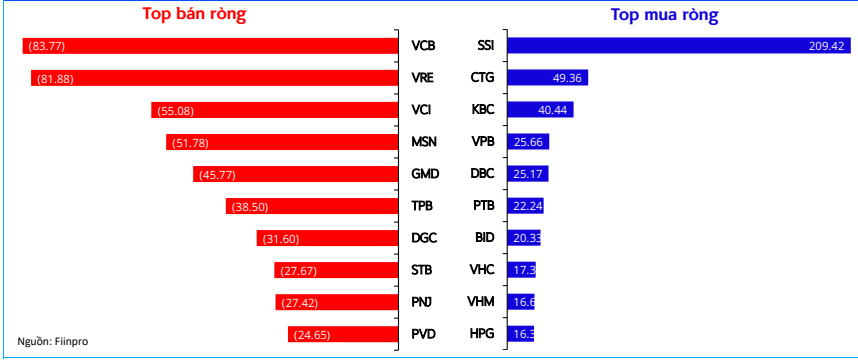
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
CTG	VietinBank	Ngân hàng	30,300	2.0	2.9	11.2	225	440.2	
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	8,760	6.8	4.4	-4.4	248	373.1	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	28,050	2.0	5.8	58.5	48	756.3	
VPB	VPBank	Ngân hàng	19,900	-0.7	0.3	11.2	68	393.5	
STB	Sacombank	Ngân hàng	30,000	0.5	0.5	33.3	38	538.6	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	79,200	1.7	4.8	-14.8	128	226.1	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	27,300	1.3	0.4	3.8	101	238.3	
MBB	MBBank	Ngân hàng	21,200	2.2	4.2	24.0	47	365.5	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	48,800	2.2	12.8	13.8	39	391.7	
MSB	MSB Bank	Ngân hàng	13,000	2.0	2.4	4.0	202	149.2	
BCG	Bamboo Capital	Dịch vụ tài chính	9,800	3.7	2.6	55.3	189	144.9	
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Ngân hàng	18,300	0.5	0.8	21.0	116	163.0	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	66,600	-1.8	2.8	13.1	26	340.5	
GMD	Gemadept	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	56,700	1.8	6.0	24.9	83	150.9	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	53,900	0.2	-4.6	12.3	81	140.5	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
CTG	VietinBank	Ngân hàng	30,300.0	2.0	2.9	11.2	2.7	30.30	
CCL	ĐT&PT Dầu khí Cửu Long	Bất động sản	7,910.0	6.9	9.9	52.1	9.6	7.91	
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	8,760.0	6.8	4.4	-4.4	6.6	8.76	
TEG	TECGROUP	Bất động sản	9,690.0	2.9	6.5	30.4	4.9	9.69	
BCG	Bamboo Capital	Dịch vụ tài chính	9,800.0	3.7	2.6	55.3	4.0	9.80	
TCD	ĐT Phát triển CN và Vận tải	Xây dựng và Vật liệu	9,280.0	5.0	2.2	86.2	4.2	9.28	
MSB	MSB Bank	Ngân hàng	13,000.0	2.0	2.4	4.0	2.6	13.00	
TSC	Kỹ thuật NN Cần Thơ	Hóa chất	4,920.0	5.4	5.1	55.7	7.1	4.92	
HHS	Đầu tư DV Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	5,060.0	3.9	6.3	51.8	5.2	5.06	
NBB	577 CORP	Bất động sản	15,150.0	0.3	2.0	17.9	1.6	15.15	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

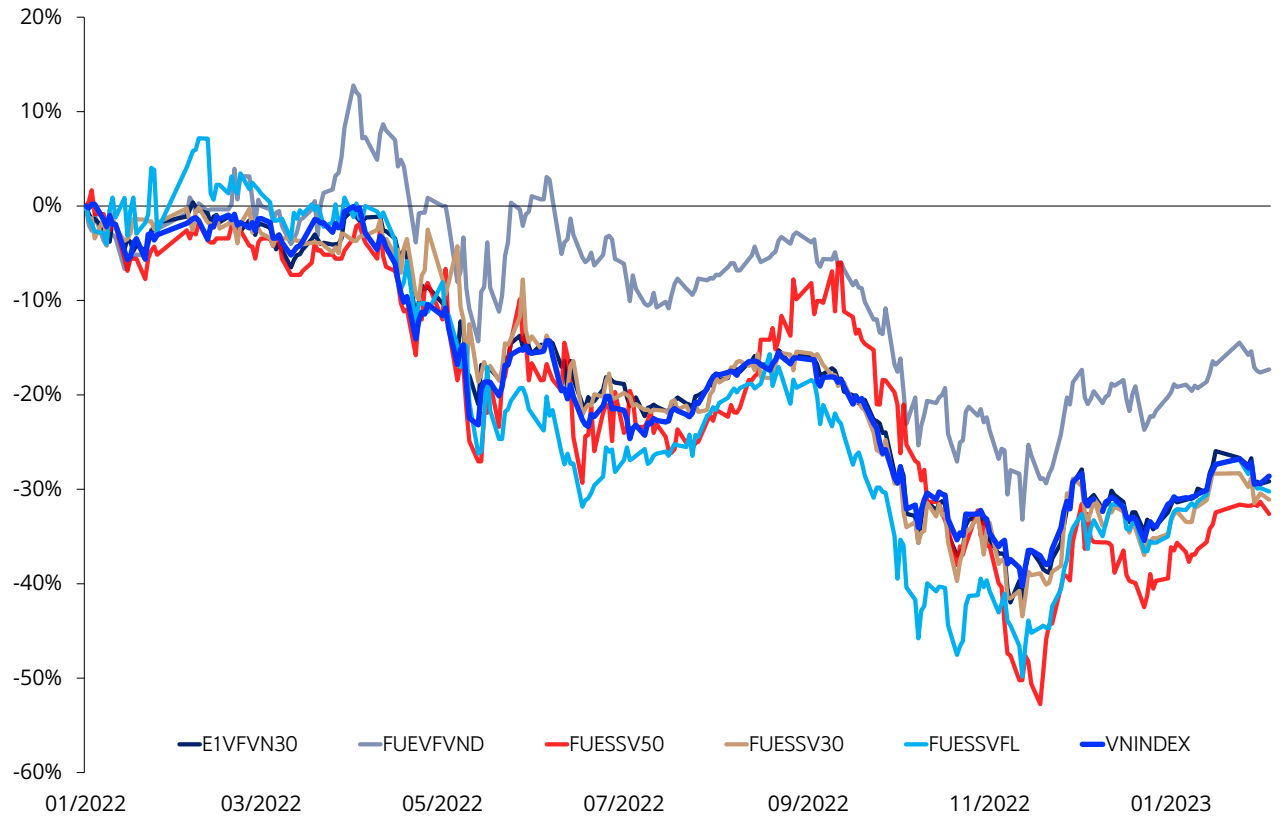
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
7/11/2023	1,381.1	1,508.5	-127.4
7/10/2023	1,275.2	1,624.5	-349.3
7/7/2023	1,247.3	2,662.4	-1,415.1
7/6/2023	1,066.0	1,383.6	-317.6
7/5/2023	1,362.5	1,175.9	186.6
7/4/2023	1,138.6	1,584.8	-446.2
7/3/2023	857.4	723.7	133.7
6/30/2023	1,002.1	620.0	382.1
6/29/2023	1,158.7	1,043.7	115.0
6/28/2023	1,058.8	982.4	76.4
6/27/2023	912.7	1,379.3	-466.6
6/26/2023	1,108.6	1,556.0	-447.4
6/23/2023	1,185.5	1,225.8	-40.3
6/22/2023	1,221.5	1,629.5	-408.1
6/21/2023	1,682.8	1,641.4	41.4
6/20/2023	832.2	1,240.0	-407.9

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	19,600	0.3%	4.6%	13.1%	549,600	10.8	
2	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	24,470	0.7%	5.0%	9.2%	1,569,500	38.5	
3	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	17,060	1.8%	3.9%	21.4%	21,400	0.4	
4	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	14,050	0.4%	4.5%	12.6%	191,200	2.7	
5	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	9,520	0.3%	6.4%	17.5%	18,400	0.2	
6	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,210	0.2%	6.2%	13.7%	1,500	0.0	
7	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,460	0.4%	3.5%	12.2%	51,600	0.4	
8	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,310	1.2%	4.4%	22.4%	49,100	0.5	
9	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	13,580	0.4%	4.1%	13.9%	2,200	0.0	
10	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	18,110	0.9%	6.2%	26.2%	23,000	0.4	
11	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	14,840	0.5%	5.1%	14.6%	108,600	1.6	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	E1VFVN30	DCVFM	8/14/2014	VN30	345.8	-6.8	-29.3	-3.8	25.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
2	FUEVFVND	DCVFM	5/12/2020	VNDIAMOND	812.2	18.4	-12.4	-4.6	31.1	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
3	FUESSV50	SSIAM	12/15/2014	VNX50	6.1	0.0	0.0	-4.4	46.8	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
4	FUESSV30	SSIAM	7/27/2020	VN30	3.7	0.1	0.3	-7.0	33.5	0.8	2.05	1.7	11.6	62.6
5	FUEDCMID	DCVFM	9/29/2022	VNMID	3.7	0.0	0.0	n.a	34.7	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
6	FUEIP100	IPAAM	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-6.0	23.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
7	FUEKIV30	HVCapital	1/6/2022	VN30	13.7	-0.3	-0.3	-5.1	33.7	0.9	2.05	1.7	11.5	62.9
8	FUEKIVFS	HVCapital	11/3/2022	VNFINSELECT	8.6	5.3	5.3	n.a	n.a	1.1	n.a	n.a	n.a	n.a
9	FUEMAV30	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.0	-0.1	-4.4	25.4	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
10	FUESSVFL	SSIAM	2/24/2020	VNFINLEAD	165.4	-0.7	-1.6	9.4	37.2	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a
11	FUEVN100	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	-3.6	28.8	0.9	1.86	1.6	11.6	44.0

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.